

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 275/2025/HS-ST
Ngày: 08/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đăng Vạn.
- Ông Mai Thanh Giàu – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà Mi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 0 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 247/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ tên: Tô Văn C

Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không có

Sinh ngày 02 tháng 11 năm 2004

Nơi sinh: TP.Hồ Chí Minh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ;

Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 02/12

Nghề nghiệp: Công nhân

Nơi thường trú: đường N.C, khu phố 3, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: Nhà không số, khu phố 23, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cha: Nguyễn V. K, sinh năm 1970.

Mẹ: Tô Thị K. N, sinh năm 1972.

Anh chị em: Gia đình Tô Văn C có 07 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1990, bị cáo là con út trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Hiện, bị can Tô Văn C đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực thành phố Thủ Đức từ ngày 06/02/2025.

- *Bị hại*: Cháu Nguyễn Trần T. T, sinh ngày 03/3/2009.

Địa chỉ: Xã Đ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện hợp pháp*: Ông Nguyễn C.S (bố ruột).

Địa chỉ: xã Đ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại*: Luật sư Trần Thị H.V – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội facebook, khoảng tháng 3 năm 2024 Tô Văn C và cháu Nguyễn Trần T. T (sinh ngày 03/3/2009) quen biết nhau và nảy sinh tình cảm yêu thương nhau. Cả hai hẹn gặp nhau về nhà C tại nhà không số đường N, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh chơi và quan hệ tình dục. C và cháu T đã 02 lần quan hệ tình dục khi cháu T mới được 15 tuổi 5 tháng 21 ngày, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/8/2024, Tô Văn C ở nhà trọ của mình tại nhà không số (đối diện nhà số 207/19/5B) đường N, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, nhắn tin và gọi điện thoại qua messenger cho cháu T với mục đích đến nhà cháu T (xã Đ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh) để đón cháu T chở về nhà trọ của C thì được cháu T đồng ý. C điều khiển xe mô tô đến ngã ba thuộc địa bàn xã Đ, huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh. Đến nơi, C gặp cháu T đứng đợi sẵn, C điều khiển xe chở cháu T về nhà trọ của mình ở địa chỉ nêu trên. Khi về đến nhà trọ khoảng 01 giờ sáng ngày 25/8/2024, tại nhà trọ có C, cháu T, Nguyễn Thị K.A (sinh 1992 - chị ruột của C) và người thanh niên tên Tung (bạn trai của Kim Anh, chưa xác định được lai lịch). Thời điểm này, Kim Anh và Tung nằm ngủ say dưới nền nhà trọ, đầu hướng vào vách tường nhà trọ, chân hướng ra cửa nhà trọ, đèn điện trong phòng tắt, chỉ để đèn ngủ ánh sáng mờ. C lấy 03 lon bia Tiger, cùng với cháu T ngồi uống ở cửa phòng trọ. Uống hết bia, dọn dẹp xong, cả hai đóng cửa phòng trọ và nằm ngủ cùng nhau. Trong lúc nằm ngủ, C ôm hôn má, miệng cháu T khoảng được 05 phút. Sau đó, cháu T nằm ngửa, C cởi quần, áo của cháu T ra và cởi quần của mình ra. C nằm úp lên người cháu T, lấy tay cầm dương vật đang cương cứng của mình đưa vào bên trong âm đạo của cháu T và bắt đầu quan hệ tình dục khoảng được 10 phút thì C rút dương vật ra khỏi âm đạo của cháu T và xuất tinh

trùng lên bụng cháu T. Sau khi xuất tinh trùng xong thì C tự mặc quần của mình vào, cháu T vào phòng vệ sinh tắm rửa và tự mặc quần của mình vào, cả hai ôm nhau ngủ.

Lần thứ hai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 26/8/2024, cũng tại nhà trọ của mình, C và cháu T tiếp tục ôm nhau, làm những động tác tương tự như lần thứ nhất khoảng được 03 đến 05 phút. Sau đó, cháu T tự cởi quần của mình ra, C cũng tự cởi quần của mình rồi cả hai cùng quan hệ tình dục với nhau khoảng được 10 phút thì C rút dương vật ra, xuất tinh lên bụng của cháu T. Sau khi tắm rửa xong thì cả hai ôm nhau ngủ đến sáng. Cháu T tiếp tục ở lại nhà trọ của C chơi đến ngày 14/9/2024 thì cháu T đi về lại nhà của mình địa chỉ số xã Đ, huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh.

Thấy con mình có biểu hiện mệt mỏi, anh Nguyễn Công Sơn (sinh năm 1987, là cha ruột của cháu T) gặng hỏi thì cháu T nói cho Sơn biết là đã bị C 02 lần quan hệ tình dục. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/9/2024, anh Nguyễn Công Sơn đưa cháu T đến Công an phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc và tố giác Tô Văn C đã có hành vi quan hệ tình dục với cháu T trong lúc cháu T chưa được 16 tuổi.

Quá trình điều tra, Tô Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. (BL 46-50; 51-81; 82-120; 212-141).

Tại kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số: 129/KLTDTE-TTPY.2024 ngày 08/10/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận xâm hại tình dục ở trẻ em đối với cháu Nguyễn Trần T. T như sau:

- Màng trinh dẫn, không rách;
- Không thấy tinh trùng trong phết dịch âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn;
- Chỉ hiện diện ADN người nam trong dịch phết vùng âm hộ và hậu môn nhưng không đủ làm cơ sở so sánh với ADN của đối tượng. (BL 56-59).

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy, số Imei: 352192667605975 (ĐT của cháu T).
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A24 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy, số Imei: 358212582801170 (ĐT của bị can C).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Trần T. T và cha ruột là ông Nguyễn Công Sơn không yêu cầu Tô Văn C bồi thường.

Cáo trạng số: 186/CT-VKSTPTĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo: Tô Văn C phạm tội “Giao cấu với người dưới 16 tuổi” theo điểm a, Khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng số 186/CT-VKSTPTĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025 và đề nghị áp

dụng điểm a, Khoản 2 Điều 145; xử phạt Tô Văn C từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (Sáu) tháng tù giam về tội “Giao cấu với người dưới 16 tuổi”.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng tịch thu sung công Samsung Galaxy A24, số Imei: 358212582801170 của bị can C. Giao trả điện thoại Samsung Galaxy A13; số Imei: 352192667605975 cho Nguyễn Trần T. T.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên không xem xét.

Trách nhiệm chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Trần T. T (Vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn C.S ;(vắng mặt)

- Ý kiến của Luật sư: Nhất trí quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát, và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, có mức án phù hợp tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị hại giữ nguyên quan điểm không yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi thực hiện tố tụng; Quyết định tiến hành tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo xác nhận không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xem xét hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy; Hội đồng tiếp tục xét xử theo khoản 2 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Lời khai của bị cáo Tô Văn C, tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; của bị hại; biên bản bắt người và các chứng cứ, tang vật khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 24/8 đến ngày 26/8/2024, tại nhà trọ nhà không số đường N, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Tô Văn C là người đủ 18 tuổi nhưng đã 02 lần, thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Nguyễn Trần T. T là người dưới 16 tuổi.

Hành vi của Tô Văn C đã phạm vào tội “Giao cấu với người dưới 16 tuổi”. C thực hiện giao cấu 02 lần nên Viện kiểm sát truy tố theo bị cáo theo điểm a, Khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Đối với Nguyễn Thị K.A chị ruột bị can C (hiện đã đi hợp tác lao động tại Trung Quốc) và người thanh niên tên Tung (chưa xác định lai lịch), không biết Tô Văn C và cháu Nguyễn Trần T. T quan hệ tình dục nên Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét xử lý là có căn cứ.

[3] Bị cáo nhất trí tội danh, mức hình phạt và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội tại phiên tòa. Như vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo phạm tội “Giao cấu với người dưới 16 tuổi” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát. Không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đưa ra mức án phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị can Tô Văn C là nguy hiểm cho xã hội, trái với thuần phong mỹ tục, đạo đức, lối sống; xâm phạm đến sự phát triển thể chất, tinh thần của trẻ em. Do vậy; phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội;

Tuy nhiên xét bị cáo thành khẩn khai báo, nhất thời phạm tội, thực hiện hành vi giao cấu có sự tự nguyện của bị hại và chưa gây hậu quả nghiêm trọng nên áp dụng điểm s khoản 1; Khoản 2 Điều 51 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo;

[5] Về vật chứng: Viện kiểm sát đề nghị tịch thu sung công điện thoại của bị cáo C vì đây phương tiện bị cáo dùng để liên lạc, nhắn tin tình cảm với bị hại nên được xem là công cụ phương tiện phạm tội. Nhưng Hội đồng xét xử xét thấy việc bị cáo sử dụng điện thoại trao đổi qua lại với bị hại không liên quan đến hành vi thực hiện tội phạm nên cần gia trả lại cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Giao trả điện thoại hiệu Samsung Galaxy A13, số Imei: 352192667605975 cho cháu Nguyễn Trần T. T.

- Giao trả điện thoại hiệu Samsung Galaxy A24, số Imei: 358212582801170 cho bị can Tô Văn C.

(Vật chứng đang lưu giữ theo Phiếu nhập kho số NK 246C ngày 26/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức)

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên Hội đồng không xem xét;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Tô Văn C phạm tội “Giao cấu với người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm a, Khoản 2 Điều 145; điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Tô Văn C 03 (ba) năm tù về tội “Giao cấu với người dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2025.

2. Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Giao trả điện thoại Samsung Galaxy A13, số Imei: 352192667605975 cho cháu Nguyễn Trần T. T.

- Giao trả điện thoại Samsung Galaxy A24, số Imei: 358212582801170 cho bị can Tô Văn C.

(Vật chứng đang lưu giữ theo Phiếu nhập kho số 246C ngày 26/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

3. Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc:

Tô Văn C phải chịu 200,000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND TP.HCM;
- VKSND TP HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. HCM;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Đông